

Số: 77 /QĐ - TTgHà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2010

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số:..... <u>295b</u> ...
	Ngày:..... <u>26</u> ...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao tại Tờ trình số 1014/TTr-BNG-UBBG ngày 26 tháng 3 năm 2010 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 636/TTr-BTĐKT ngày 06 tháng 5 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 08 tập thể và 86 cá nhân (có danh sách kèm theo), đã có nhiều thành tích trong công tác phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Bộ Ngoại giao;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: BTCN, Cổng TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b), Mai (10b).

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Sinh Hùng



DANH SÁCH ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG BẰNG KHIEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 117 /QĐ-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2010
của Thủ tướng Chính phủ)

I. TẬP THỂ:

1. Viện Quy hoạch Thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
2. Vụ Nội chính, Văn phòng Chính phủ;
3. Vụ Quốc phòng An ninh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
4. Cục Tài Chính, Bộ Quốc phòng;
5. Cục Chính trị - Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng, Bộ Quốc phòng;
6. Cán bộ, chiến sỹ Đại đội 2, Tiểu đoàn 25, Lữ đoàn 543, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;
7. Cán bộ, chiến sỹ Đại đội 19, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Giang, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;
8. Cán bộ, chiến sỹ Đại đội 3, Tiểu đoàn 3, Tiểu đoàn 17, Sư đoàn 316, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;

II. CÁ NHÂN:

1. Ông Lê Bá Vũ, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo Phân giới cắm mốc tỉnh Cao Bằng;
2. Ông Bé Đình Trần, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo Phân giới cắm mốc tỉnh Cao Bằng;
3. Ông Nguyễn Xuân Hồng, Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 7 tỉnh Cao Bằng;
4. Ông Mã Huy Hùng, nguyên Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 7 tỉnh Cao Bằng;
5. Ông Lê Văn Triển, Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 8 tỉnh Cao Bằng;
6. Ông Nguyễn Việt Thắng, Phó Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 8 tỉnh Cao Bằng;
7. Ông Bùi Văn Vân, Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 9 tỉnh Cao Bằng;
8. Ông Dịch Xuân Thuý, nguyên Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 9 tỉnh Cao Bằng;
9. Ông Nguyễn Quang Sự, Cán bộ Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Phân giới cắm mốc tỉnh Lạng Sơn;
10. Ông Trần Văn Mích, Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 10 tỉnh Lạng Sơn;
11. Ông Hoàng Đình Hạ, Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 11 tỉnh Lạng Sơn;

12. Ông Trần Quốc Hùng, Phó Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 10 tỉnh Lạng Sơn;
13. Ông Vũ Thắng, Phó Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 11 tỉnh Lạng Sơn;
14. Ông Nguyễn Quang Hưng, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, nguyên Trưởng ban Ban chỉ đạo Phân giới cắm mốc tỉnh Quảng Ninh;
15. Ông Nguyễn Hoài Sơn, Phó Bí thư Huyện ủy Đầm Hà, nguyên Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ, nguyên Phó Trưởng ban thường trực Ban chỉ đạo Phân giới cắm mốc tỉnh Quảng Ninh;
16. Ông Nghiêm Xuân Thao, Phó Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 12 tỉnh Quảng Ninh;
17. Ông Đào Đình Chi, Phó Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 12 tỉnh Quảng Ninh;
18. Ông Đỗ Đức Thịnh, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, nguyên Giám đốc Sở Ngoại vụ, nguyên Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo Phân giới cắm mốc tỉnh Lào Cai;
19. Ông Đào Mạnh Cơ, nguyên Trưởng ban Ngoại vụ tỉnh, nguyên Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo Phân giới cắm mốc tỉnh Lào Cai;
20. Ông Vũ Đình Bình, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo Phân giới cắm mốc tỉnh Lào Cai;
21. Ông Hà Đình Kiến, Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 3 tỉnh Lào Cai;
22. Ông Trần Văn Phú, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu;
23. Ông Hoàng Ngọc, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Lai Châu;
24. Ông Bé Minh Khôi, nguyên Chỉ huy trưởng, Bộ đội Biên phòng Lai Châu;
25. Ông Nguyễn Duy Duy, Thượng úy, Phòng 3, Cục Bảo vệ chính trị II, Tổng cục An ninh, Bộ Công an;
26. Ông Nguyễn Cao Thê, Phó Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 2 tỉnh Lai Châu;
27. Ông Trần Đại Tuấn, Thượng úy, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Lai Châu;
28. Ông Nguyễn Xuân Hồng, Đại tá, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo Phân giới cắm mốc tỉnh Hà Giang;
29. Ông Vũ Đức Hồng, Đại tá, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ, Ủy viên thường trực Ban chỉ đạo Phân giới cắm mốc tỉnh Hà Giang;
30. Ông Nguyễn Hữu Chính, Thượng tá, Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 4, tỉnh Hà Giang;
31. Ông Nguyễn Ngọc Tuyên, Thượng tá, Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 5, tỉnh Hà Giang;
32. Ông Triệu Quyết Long, Thượng tá, Trưởng nhóm Phân giới cắm mốc số 6, tỉnh Hà Giang;

33. Bà Nguyễn Kim Tuyền, Kỹ sư, Thành viên Ban chỉ đạo Phân giới cắm mốc tỉnh Hà Giang;
34. Bà Lê Thị Liên, Kế toán trưởng, Thành viên Ban chỉ đạo Phân giới cắm mốc Hà Giang;
35. Bà Nguyễn Thị Hương, Phó Vụ trưởng Vụ Biên giới Việt – Trung, Ủy ban Biên giới Quốc gia, Bộ Ngoại giao;
36. Ông Vũ Văn Doanh, Phó Trưởng phòng Phòng Quản trị, Văn phòng Ủy ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại giao;
37. Ông Nguyễn Hoàng Hải, Chuyên viên Vụ Biên giới Việt – Trung, Ủy ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại giao;
38. Ông Trịnh Xuân Hương, Chuyên viên Vụ Biên giới Việt – Trung, Ủy ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại giao;
39. Ông Nguyễn Tiến Phong, Chuyên viên Vụ Biên giới Việt – Trung, Ủy ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại giao;
40. Ông Đặng Đình Căn, Cán bộ biệt phái, Vụ Biên giới Việt – Trung, Ủy ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại giao;
41. Ông Đào Văn Mạnh, Cán bộ biệt phái, Vụ Biên giới Việt – Trung, Ủy ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại giao;
42. Ông Nguyễn Thanh Bình, Cán bộ biệt phái, Vụ Biên giới Việt – Trung, Ủy ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại giao;
43. Ông Nguyễn Thanh Ba, Cán bộ biệt phái, Vụ Biên giới Việt – Trung, Ủy ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại giao;
44. Ông Phạm Hồng Điệp, Cán bộ biệt phái, Vụ Biên giới Việt – Trung, Ủy ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại giao;
45. Ông Nguyễn Bá Du, Cán bộ biệt phái, Vụ Biên giới Việt – Trung, Ủy ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại giao;
46. Ông Nguyễn Văn Ngự, Tham tán Chính trị, Đại sứ quán Việt Nam tại Liên bang Nga, nguyên Phó Chánh Văn phòng Ủy ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại giao;
47. Bà Nguyễn Thị Hoàng Anh, Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế, Bộ Ngoại giao;
48. Ông Bùi Trọng Vân, Vụ trưởng Vụ Đông Bắc Á, Bộ Ngoại giao;
49. Ông Trần Duy Hải, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Biên giới quốc gia, nguyên Phó Vụ trưởng Vụ Đông Bắc Á, Bộ Ngoại giao;
50. Ông Trần Văn Luật, nguyên Đại sứ Việt Nam tại Bắc Kinh, Trung Quốc;
51. Ông Nguyễn Anh Dũng, Tổng Lãnh sự, Lãnh sự quán Việt Nam tại Nam Ninh, Trung Quốc;

52. Ông Phạm Ngọc Khoa, Trung tướng, Cục trưởng Cục Tác chiến, Bộ Tổng tham mưu, Bộ Quốc phòng;
53. Ông Nguyễn Quang Đạm, Đại tá, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, tỉnh Quảng Ninh;
54. Ông Nguyễn Văn Nam, Đại tá, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, thành phố Hải Phòng;
55. Ông Trịnh Quốc Huy, Đại tá, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, tỉnh Lạng Sơn;
56. Ông Trần Dương Kiên, Đại tá, Trưởng phòng Phòng Quản lý biên giới Việt – Trung, Bộ Tham mưu, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ Quốc phòng;
57. Ông Dương Đức Bầy, Đại tá, nguyên Trưởng phòng Phòng Quản lý biên giới trên bộ, Bộ Tổng Tham mưu, Bộ Quốc phòng;
58. Ông Lê Văn Sinh, Đại tá, Phó Cục trưởng Cục Bảo vệ chính trị II, Tổng cục An ninh, Bộ Công an;
59. Ông Vũ Chí Thực, Đại tá, Phó Giám đốc Công an tỉnh Quảng Ninh;
60. Ông Nguyễn Hồng Tiến, Phó Cục trưởng Cục Hạ tầng kỹ thuật, Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo Phân giới cắm mốc, Bộ Xây dựng;
61. Ông Nguyễn Tuấn Hùng, Cục trưởng Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
62. Ông Hoàng Xuân Thao, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch – Tài vụ, Trung tâm Biên giới và Địa giới quốc gia, Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
63. Ông Đặng Thái Sơn, Trưởng phòng Phòng Biên giới phía Bắc, Trung tâm Biên giới và Địa giới quốc gia, Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
64. Ông Phan Tuấn Anh, Trưởng phòng Phòng Xử lý thông tin, Trung tâm Biên giới và Địa giới quốc gia, Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
65. Ông Vũ Văn Thặng, Cục trưởng Cục Thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
66. Ông Đào Trọng Trường, Phó Vụ trưởng Vụ Nội chính, Văn phòng Chính phủ;
67. Ông Nguyễn Trọng Căn, Phó Vụ trưởng Vụ Quốc phòng An ninh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
68. Ông Hà Ngọc Tú, Thiếu tá, Đại đội trưởng Đại đội Cơ động, Tiểu đoàn Huấn luyện - Chiến đấu, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Hà Giang;
69. Ông Bùi Xuân Hùng, Binh nhất, Chiến sỹ Đại đội 2, Tiểu đoàn 25. Lữ đoàn 543, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;

70. Ông Đỗ Hữu Thuận, Binh nhất, Chiến sỹ Trung đội 7, Đại đội 3, Tiểu đoàn 17, Sư đoàn 316, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;
71. Ông Vàng Văn Ngân, Binh nhất, Chiến sỹ Đại đội 3, Tiểu đoàn 17, Sư đoàn 316, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;
72. Ông Triệu Toàn Vượng, Binh nhất, Chiến sỹ Đại đội 3, Tiểu đoàn 17, Sư đoàn 316, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;
73. Ông Triệu Như Tin, Binh nhất, Chiến sỹ Đại đội 2, Tiểu đoàn 25, Lữ đoàn 543, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;
74. Ông Phùng Hữu Khiêm, Trung sỹ, Chiến sỹ Đại đội 2, Tiểu đoàn 25, Lữ đoàn 543, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;
75. Ông Nguyễn Trọng Thịnh, Binh nhất, Chiến sỹ Đại đội 2, Tiểu đoàn 25, Lữ đoàn 543, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;
76. Ông Lê Trường Sơn, Binh nhất, Chiến sỹ Đại đội 2, Tiểu đoàn 25, Lữ đoàn 543, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;
77. Ông Vàng Khái Vành, Binh nhất, Chiến sỹ Đại đội 19, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Giang;
78. Ông Ly Mí Giáo, Binh nhất, Chiến sỹ Đại đội 19, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Giang;
79. Ông Bế Văn Dũng, Binh nhất, Chiến sỹ Đại đội 19, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Giang;
80. Ông Sùng Sín Quẩy, Binh nhất, Chiến sỹ Đại đội 19, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Giang;
81. Ông Nguyễn Công Kiên, Binh nhất, Chiến sỹ Đội Công binh, Bộ Tham mưu, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;
82. Ông Hoàng Kim Mậu, Binh nhất, Chiến sỹ Đội Công binh, Bộ Tham mưu, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;
83. Ông Nguyễn Văn Đại, Binh nhất, Chiến sỹ Đội Công binh, Bộ Tham mưu, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;
84. Ông Hoàng Thái Khương, Binh nhất, Chiến sỹ Đội Công binh, Bộ Tham mưu, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;
85. Ông Bùi Văn Hối, Binh nhất, Chiến sỹ Đội Công binh, Bộ Tham mưu, Quân khu II, Bộ Quốc phòng;
86. Ông Nguyễn Đức Tú, Binh nhất, Chiến sỹ Đội Công binh, Bộ Tham mưu, Quân khu II, Bộ Quốc phòng ./.